

Số: 1688/QĐ-ĐHQG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về Đại học quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Theo đề nghị của Trưởng ban Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023.

Quyết định này thay thế cho Quyết định số 166/QĐ-ĐHQG ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ; thay thế cho quy định về người hướng dẫn nghiên cứu sinh tại Điều 11 của Quy chế tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ, ban hành kèm theo Quyết định số 113/QĐ-ĐHQG ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Giám đốc ĐHQG-HCM và được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 1736/QĐ-ĐHQG ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc ĐHQG-HCM.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chức năng, Thủ trưởng các trường đại học, viện nghiên cứu khoa học thành viên, khoa, phân hiệu và đơn vị trực thuộc ĐHQG-HCM được Giám đốc ĐHQG-HCM giao nhiệm vụ đào tạo trình độ tiến sĩ, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Lưu: VT, Ban ĐT.

**KT, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Minh Tâm

QUY CHẾ

Đào tạo trình độ tiến sĩ

(Kèm theo Quyết định số 1688/QĐ-ĐHQG ngày 18 tháng 12 năm 2022
của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về đào tạo trình độ tiến sĩ, bao gồm: quy định chung; chương trình đào tạo; tổ chức và quản lý đào tạo; luận án, đánh giá và bảo vệ luận án; thẩm định quá trình đào tạo, chất lượng luận án và cấp bằng tiến sĩ; tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền của cá nhân và đơn vị liên quan; thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm; tổ chức thực hiện.

2. Đối tượng áp dụng: trường đại học, viện nghiên cứu khoa học thành viên, khoa, phân hiệu và đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) được Giám đốc ĐHQG-HCM giao nhiệm vụ đào tạo trình độ tiến sĩ (sau đây gọi chung là cơ sở đào tạo), các tổ chức và cá nhân có liên quan.

3. Quy chế này không áp dụng đối với các chương trình liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài mà chỉ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp bằng.

Điều 2. Hình thức, ngôn ngữ và thời gian đào tạo

1. Hình thức đào tạo: chính quy. Nghiên cứu sinh phải dành đủ thời gian học tập, nghiên cứu tại cơ sở đào tạo theo kế hoạch đã được phê duyệt; trong đó khi đăng ký đủ 30 tín chỉ trong một năm học được xác định là tập trung toàn thời gian.

2. Ngôn ngữ đào tạo là tiếng Việt. Việc đào tạo bằng ngôn ngữ nước ngoài do cơ sở đào tạo quy định, theo các quy định hiện hành về việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

3. Thời gian đào tạo tiêu chuẩn của trình độ tiến sĩ từ 03 năm (36 tháng) đến 04 năm (48 tháng), do cơ sở đào tạo quyết định và công khai trước khi tuyển sinh, bảo đảm phù hợp với quy định trong Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân và được ghi trong quyết định công nhận nghiên cứu sinh kèm theo kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa.

4. Nghiên cứu sinh có thể hoàn thành chương trình đào tạo sớm hơn so với kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa nhưng không sớm hơn quá 01 năm (12 tháng). Trong trường hợp nghiên cứu sinh không có khả năng hoàn thành chương trình đào tạo đúng hạn, cơ sở đào tạo xem xét cho phép nghiên cứu sinh được gia hạn để tiếp tục học tập, nghiên cứu. Tổng thời gian đào tạo không vượt quá 06 năm (72 tháng). Thời gian đào tạo được tính từ ngày bắt đầu khóa đào tạo theo quyết định công nhận nghiên cứu sinh đến thời điểm hoàn thành đánh giá luận án cấp đơn vị chuyên môn, trước khi thực hiện quy trình phản biện độc lập và thành lập Hội đồng đánh giá luận án cấp cơ sở đào tạo. Thời gian nghiên cứu sinh được điều động vào lực lượng vũ trang và nghỉ thai sản theo quy định của nhà nước không tính trong thời gian đào tạo.